TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 214 /2022/HS-PT

Ngày: 16/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Nhung.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Đức
Ông Vũ Văn Tú

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 211/2022/TLPT-HS ngày 18/8/2022 đối với bị cáo Vi Đức M về tội *"Cố ý gây thương tích"*, do có kháng cáo của bị cáo Vi Đức M đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2022/HS-ST ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Vi Đức M, sinh năm 2002 tại tỉnh H; nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã Ia L, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Ia L, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông: Vi Văn Đ (đã chết); con bà: Lò Thị Ch, sinh năm: 1980; bị cáo là con đầu trong gia đình có 03 anh em; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Đình Đ, trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

Người bị hại: Anh Vi Văn Th, sinh năm 1998 (Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi ĐHKTT: Thôn Lầu N, xã Ia L, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19/11/2021, tại thôn Đ, xã Ia L, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Anh Vi Văn T tổ chức sinh nhật và có mời một số người bạn, trong đó có Vi Đưc M (SN: 2002), Vi Văn Th (SN: 1998). Quá trình uống bia thì giữa Vi Đức M và Vi Văn Th xảy ra mâu thuẫn. Lúc này, Vi Đức M sử dụng tay phải cầm 01 bát sành ném thẳng về phía Vi Văn Th làm trúng chân lông mày trái gây rách da. Được mọi người can ngăn nên M và Th không xảy ra xô xát nữa.

Do bực tức về việc bị Vi Đức M dùng chén ném vào mặt nên Vi Văn Th cầm 01 cây gậy gỗ dài 70 cm rồi gọi điện cho Lang Văn N (SN: 1999) rủ N đến nhà Vi Đức M để nói chuyện. Sau đó Th là người điều khiển xe chở N đến nhà M. Lúc này, M đang ở phía trước hiên nhà, thấy Th và N đến thì M tiến tới cửa sổ rút 01 con dao rồi chạy về hông nhà mình. Th đuổi theo và cầm gậy vụt trúng tay trái của M, bị vụt trúng, M cầm dao chém về phía Th thì Th giơ gậy đỡ nên lưỡi dao làm gậy gỗ gãy làm 02 đoạn, rồi lưỡi dao tiếp tục trúng vào cẳng tay trái của Th. M tiếp tục vung dao chém tiếp 01 nhát trúng vào vành tai trái của Th. Th dùng tay trái chụp được lưỡi dao và cầm lấy lưỡi dao thì M giựt con dao làm Th bị đứt ngón tay giữa và áp út. Lúc này, Th kêu cứu thì N lao vào dùng tay đấm nhiều cái vào Vi Đức M và đẩy M ra chỗ khác. Sau đó Th được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 34/TgT-TTPY ngày 05/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Vi Văn Th do thương tích gây nên là 19% (Mười chín phần trăm). Trong đó, Vi Đức M gây thương tích cho Vi Văn Th là 12% (cụ thể: chân lông mày trái thương tích 03 %; vành tai trái 05 %; 01 vết cẳng tay trái 01 % và đứt 02 ngón tay là 03%). Các vết thương còn lại là do Vi Văn Th tự quệt vào tấm tôn che bể nước trong quá trình đuổi đánh M và bị thương từ trước trong quá trình đi làm rẫy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2022/HS-ST ngày 06/7/2022, của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Vi Đức M** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ Luật Hình Sự. Xử phạt: Bị cáo Vi Đức M 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/7/2022, bị cáo Vi Đức M có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Vi Đức M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nhận định, cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vi Đức M 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội có nhiều tính tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự - Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo về biện pháp chấp hành hình phạt. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ Luật Hình Sự. Xử phạt: Bị cáo Vi Đức M 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt. Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, bố mất sớm, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường cho người bị hại, bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cảo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa bản thân.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Vi Đức M tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19/11/2021 giữa Vi Đức M và Vi Văn Th có xảy ra mâu thuẫn trong cuộc nhậu sinh nhật ở nhà anh Vi Văn T tại thôn Đ, xã Ia L, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Do bị M ném chén (bát) sành trúng vào mặt nên Th gọi điện rủ N đến nhà tìm M. Sau khi thấy Th đến thì M chạy đến cửa sổ rút 01 con dao rồi chạy về hông nhà, M đuổi theo và vụt gậy trúng tay trái của M, sau đó M quay lại chém về phía Th khiến gậy gỗ gãy thành 02 đoạn rồi lưỡi dao tiếp trúng vào cẳng tay của Th; Mạnh tiếp tục vung dao chém tiếp 01 nhát trúng vào vành tai trái của Th, Th dùng tay chụp được lưỡi dao thì M giựt con dao khiến Th bị đứt ngón tay giữa và áp út, tổng tỷ lệ thương tích bị cáo gây ra cho Th là 12%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vi Đức M về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại diểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Mức hình phạt 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối bị cáo Vi Đức M là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 4.000.000 đồng, người bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra cũng do có một phần lỗi của người bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của gia đình phối hợp với chính quyền đại phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội cũng như thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị

cáo, áp dụng thêm Điều 65 của BLHS, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Vi Đức M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Đức M.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2022/HS-ST ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp về biện pháp chấp hành hình phạt.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ Luật Hình Sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Đức M 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vi Đức M cho Ủy ban nhân dân xã Ia L, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Bị cáo Vi Đức M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Đức **Vũ Văn Tú** **Nguyễn Thị Nhung**

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện Ea Súp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhung